

Bản án số: 53/2020/HS-ST

Ngày: 12-8-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Lệ Hoa**.

2. Ông **Nguyễn Tấn Tài**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Khôi** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Tuyết Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Bị cáo thứ nhất: Trương Hoàng B**, sinh năm 1995 tại Vĩnh Long; nơi cư trú: Số 134A/9, ấp Ph, xã Ph, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1959; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24-7-2019, bị Công an phường 8, thành phố Vĩnh Long xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. **Bị cáo thứ hai: Nguyễn Văn T**, sinh năm 1996 tại Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp Ph, xã Ph, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1959 và bà Võ Thị S, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24-7-2019, bị Công an phường 8, thành phố Vĩnh Long xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

+ **Trần Văn Qu**, sinh năm 1955; cư trú: Số 50, đường Đ, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*Vắng mặt*).

+ **Lưu Thanh D**, sinh năm 1981; cư trú: Số 197, đường V, Phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*Vắng mặt*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ **Đặng Trường Th**, sinh năm 1985; cư trú: Số 131/8, ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (*Vắng mặt*).

+ **Lâm Hiếu Nh**, sinh năm 1990; cư trú: Ấp Ph, xã Ph, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (*Vắng mặt*).

+ **Nguyễn Lê Trường Th1**, sinh năm 1978; cư trú: Số 130/11/94A, đường Ng, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T cả hai đều bị Công an phường 8, thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng vào ngày 24-7-2019 về hành vi trộm cắp tài sản, không dừng lại hành vi vi phạm pháp luật, Bảo và Toàn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

1. Vụ thứ nhất:

Khoảng 10 giờ ngày 17-12-2019, B điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Đặng Trường Th đến nhà Nguyễn Anh H tại phường M, thành phố V để bán con gà. Khi đi ngang qua nhà của ông Trần Văn Qu tại số 50, đường Đ, phường M, thành phố V thì phát hiện bên trong sân nhà ông Qu có cây mai vàng nên Th nảy sinh ý định trộm cây mai. Th đề xuất với B cùng tham gia trộm cây mai thì B nói “*Bán gà rồi sao mà lấy*” tức là đang đi bán gà không lấy trộm cây mai được, nên B tiếp tục điều khiển xe đến nhà của ông H bán con gà, bán gà xong Th tự đi xe honda khách về nhà.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Th điện thoại rủ B đến nhà của ông Qu lấy trộm cây mai vàng thì B đồng ý. B điều khiển xe đến nhà Th rồi chở Th đến nhà ông Qu. Khi đến nơi, B đậu xe ở ngoài canh đường để Th vào bên trong nhà lấy cây mai. Do cửa rào chỉ khép hờ, không có khóa nên Th mở cửa rào đi vào trong sân nhà cây mai vàng đang trồng trong chậu rồi đem ra xe cùng B chở đi bán. Trên đường đi sợ bị phát hiện nên Th và B bỏ lại cây mai ven đường trong khu dân cư phường M, B và Th điều khiển xe về nhà. Sau khi về nhà B nhờ một người nam tên D (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) chở Th quay lại lấy cây mai đem về nhà của B, B cất tia cảnh rồi bán cho một người tên M (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) được 600.000 đồng, B và Th chia nhau tiêu xài. Sau khi phát hiện cây mai bị mất trộm ông Trần Văn Qu đến công an phường M, thành phố V trình báo. Quá trình xác minh mời Trương Hoàng B và Đặng Trường Th làm việc thì B và Th thừa nhận hành vi lấy trộm cây mai của ông Qu, sau đó B đi gặp người tên M chuộc lại cây

mai và giao nộp Cơ quan điều tra công an thành phố Vĩnh Long để trả lại cho ông Qu.

Tại kết luận định giá tài sản số 03 ngày 20-01-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Vĩnh Long kết luận cây mai vàng bề hoành của gốc 27cm có giá trị 550.000 đồng.

Đối với Đặng Trường Th: Bản thân chưa có tiền án, tiền sự, trị giá tài sản lấy trộm dưới 2.000.000 đồng nên hành vi của Th không cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính.

2. Vụ thứ hai:

Khoảng 19 giờ ngày 19-01-2020 Nguyễn Văn T, Lâm Hiếu Nh, Nguyễn Lê Trường Th1 đến nhà của Trương Hoàng B chơi. Tại đây B, T, Nh, Th1 thống nhất cùng nhau đi tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Nh; Th1 điều khiển xe mô tô chở T đi trên đường V tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang qua nhà của ông Lưu Thanh D tại số 199, đường V, phường N, thành phố V thì phát hiện trước nhà có 02 mai vàng trồng trong chậu. B và Nh dừng xe cạnh đường cạnh giới, còn T và Th1 đi vào nơi để 02 cây mai, thấy có khóa bằng dây xích nên T và Th1 dùng cưa sắt mang theo cưa dây xích sau đó nhổ 02 cây mai mang ra ngoài nơi B và Nh đang chờ để chở đi bán. B chở T ngồi sau ôm 01 cây mai, Th1 chở Nh ngồi sau ôm 01 cây mai rồi cùng nhau chở đến để phía trong hàng rào nhà số 112/2A, khóm C, phường M, thành phố V dự định chờ đến sáng sẽ đem.

Sáng ngày 20-01-2020, phát hiện 02 cây mai vàng bị mất trộm ông Lưu Thanh D đến Công an phường N, thành phố V trình báo. Quá trình xác minh mời B, T, Nh và Th1 làm việc thì tất cả thừa nhận hành vi lấy trộm 02 cây mai của ông D. Công an đã thu hồi 02 cây mai vàng bị mất trộm trả cho ông D.

Tại kết luận định giá tài sản số 26 ngày 19-3-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Vĩnh Long kết luận: 01 cây mai vàng có bề hoành gốc 30cm, cao 167cm và 01 cây mai vàng có bề hoành gốc 29cm, cao 126cm. Tổng trị giá 02 cây mai là 1.750.000 đồng.

Đối với Lâm Hiếu Nh, Nguyễn Lê Trường Th1: Bản thân chưa có tiền án, tiền sự, trị giá tài sản lấy trộm dưới 2.000.000 đồng nên hành vi của Nh, Th1 không cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS-TPVL, ngày 06-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

- ***Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Kháng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với các bị cáo Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi các bị cáo đã thực hiện, nhận định tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng

xét xử tuyên bố các bị cáo Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng điểm a khoản 1, Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trương Hoàng B từ 09 tháng đến 01 năm tù; áp dụng điểm a khoản 1, Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt và Nguyễn Văn T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù; buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Lời trình bày của các bị cáo:** Thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại như nội dung Cáo trạng miêu tả.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhận ra sai trái, hứa sau này không tái phạm và xin cho các bị cáo mức án thấp nhất để sớm hòa nhập cộng đồng thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày và khai nhận của các bị cáo Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án thể hiện qua các lời khai bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, đĩa ghi hình (Được trích xuất từ camera an ninh), vật chứng là tài sản đã được thu hồi, biên bản xác định địa điểm nơi mất trộm tài sản (kèm theo bản ảnh), kết luận định giá tài sản, các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Các bị cáo Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T đã bị Công an phường 8, thành phố Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 24-7-2019, không từ bỏ mà 02 bị cáo T và B tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản người khác, cụ thể như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 17-12-2019, Trương Hoàng B cùng với Đặng Trường Th lén lút đột nhập vào sân nhà số 50, đường Đ, phường M, thành phố V của bị hại Trần Văn Qu, đã thực hiện hành vi trộm cắp cây mai vàng có bề hoành gốc 27cm đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, sau đó bị Công an phường 8, thành phố Vĩnh Long mời làm việc và thu hồi tài sản trả cho ông Qu. Theo kết luận định giá cây mai vàng có giá trị 550.000 đồng.

Khoảng 22 giờ ngày 19-01-2020, Nguyễn Văn T, Lâm Hiếu Nh, Nguyễn Lê Trường Th1 và Trương Hoàng B cùng nhau thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 02 cây mai vàng của ông Lưu Thanh D tại số 199, đường V, phường N, thành phố V (01 cây có bề hoành gốc 30cm, cao 167cm và 01 cây có bề hoành gốc 29cm, cao

126cm), chưa tìm được nơi bán tài sản thì bị Công an phường 9, thành phố Vĩnh Long mời tất cả về trụ sở làm việc và thu hồi tài sản trả lại cho ông D. Hai cây mai vàng theo kết luận định giá tài sản có tổng giá trị là 1.750.000 đồng.

Dấu hiệu hành vi nêu trên của các bị cáo Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T tuy chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng bản thân các bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản vào ngày 24-7-2019, chưa nộp phạt xong đến ngày 17-12-2019 và 19-01-2020 thì Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố đối với các bị cáo và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, còn có Đặng Trường Th, Lâm Hiếu Nh và Nguyễn Lê Trường Th1 cùng tham gia với B và T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của ông Qu và D. Nhưng do tài sản phạm tội của mỗi bị hại có giá trị dưới 2.000.000 đồng, bản thân Đặng Trường Th, Lâm Hiếu Nh và Nguyễn Lê Trường Th1 chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long đã xử phạt hành chính, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đặng Trường Th, Lâm Hiếu Nh và Nguyễn Lê Trường Th1.

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của các bị hại Trần Văn Qu và Lưu Thành D được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương và gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi, lười biếng lao động, muốn hưởng thụ trên công sức lao động của người khác nên đã dấn thân vào con đường phạm tội; thực hiện với hành vi cố ý. Do đó, cần phải xử lý, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, ngày 19-01-2020 các bị cáo B và T đã thực hiện hành vi đồng phạm mang tính giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ và phân công vai trò cụ thể của từng bị cáo nên các bị cáo bị xử lý hình phạt tưng xứng ngang nhau.

[4]. Đối với bị cáo B thực hiện hành vi phạm tội vào 02 ngày 17-12-2019 và 19-01-2020 nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên.

Nhưng xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên xem đây là tình tiết phạm tội chưa gây thiệt hại. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Riêng bị cáo T mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, vắng mặt các bị hại. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả lại cho các bị hại, không ai còn yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trương Hoàng B** 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hoặc ngày bị áp giải đi chấp hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hoặc ngày bị áp giải đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Buộc Trương Hoàng B và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Tòa án nhân dân tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VL;
- Sở tư pháp tỉnh VL;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Công an TPVL (CQTHAHS,...);
- UBND và Công an xã (Phường, thị trấn) nơi bị cáo đăng ký HKTT, sinh sống;
- Thi hành án dân sự TPVL;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Quốc Tuấn